TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 17 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2025/HS-ST
Ngày 20-8-2025

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Lê.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tống Văn Tâm;

Ông Trần Anh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Phạm Nguyễn Minh K, sinh năm 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: khu phố 6, phường H, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là: khu phố 6, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: nhân viên văn phòng; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Q và bà Nguyễn Thị D; vợ Huỳnh Thị Thu S, sinh năm 1996; có 01 người con, lớn sinh năm 2019; tiền án: không; tiền sự: không;

Ngày 21/8/2024, có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên tạm giữ từ ngày 21/8/2024 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tân Uyên đến ngày 30/8/2024 bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can và tạm giam cho đến nay; có mặt.

2. Dương Tuấn A, sinh năm 1989 tại Phú Yên; nơi đăng ký thường trú: 22/4 T, Phường 3, thành phố H, tỉnh Phú Yên (nay là: 22/4 T, phường H, tỉnh Đắk Lắk); nghề nghiệp: nhân viên văn phòng; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân

tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Minh L và bà Đặng Thị H; vợ Trần Thảo Xuân H, sinh năm 1989; có 01 người con, lớn sinh năm 2016; tiền án: không; tiền sự: không.

Ngày 21/8/2024, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên tạm giữ từ ngày 21/8/2024 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tân Uyên đến ngày 30/8/2024 bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can và tạm giam cho đến nay; có mặt.

3. Nguyễn Yến N, sinh năm 2003 tại Kiên Giang; nơi đăng ký thường trú: ấp L, xã Vân Đ, huyện M, tỉnh Kiên Giang (nay là: ấp L, xã H, tỉnh An Giang); nghề nghiệp: nhân viên phục vụ; trình độ văn hoá: lớp 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phương O và bà Huỳnh Tuyết M; chưa có chồng, con; tiền án: không; tiền sự: không.

Ngày 21/8/2024, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên tạm giữ từ ngày 21/8/2024 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tân Uyên đến ngày 30/8/2024 bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can và tạm giam cho đến nay; có mặt.

4. Huỳnh Â, sinh năm 1996 tại Bạc Liêu; nơi đăng ký thường trú: ấp T, xã L, huyện P, tỉnh Bạc Liêu (nay là: ấp T, xã P, tỉnh Cà Mau); nơi đăng ký tạm trú: nhà trọ Võ Văn Đ, 99A/3, tổ 11, khu phố 2, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: lớp 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn S và bà Phạm Thị L; chồng Phạm Hoàng M, sinh năm 1989; có 02 người con, lớn sinh năm 2021, nhỏ sinh năm 2022; tiền án: không; tiền sự: không.

Ngày 21/8/2024, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, ngày 30/8/2024 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (hiện bị cáo Â đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi và hiện đang mang thai tuần thứ 27); có mặt.

Người làm chứng: ông Nguyễn Tấn Tr, sinh năm 1991.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Phạm Nguyễn Minh K, Dương Tuấn A, Nguyễn Yến N và Huỳnh Â là bạn bè quen biết ngoài xã hội, trong đó Huỳnh Â và N cùng bỏ tiền ra thuê phòng trọ chung (không có số) với nhau tại Khu dịch vụ Nam Tân Uyên thuộc Khu công nghiệp (KCN) Nam Tân Uyên mở rộng, khu phố 7, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là khu phố 7, phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh). Các bị cáo K, Tuấn A, N và Â đều là đối

tượng sử dụng ma tuý, loại ma tuý thường sử dụng là ma túy loại Ketamine và MDMA.

Khoảng 18 giờ 00 ngày 20/8/2024, Tuấn A gọi điện thoại cho K kêu K mua ma túy lên phòng trọ của N và Â tại Khu dịch vụ KCN Nam Tân Uyên mở rộng thuộc khu phố 7, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để sử dụng ma túy cùng với N và Â thì K đồng ý. Khi đó, K và Tuấn A thống nhất mua ma túy với số tiền 6.000.000 đồng, mỗi người hùn 3.000.000 đồng. Sau đó, K liên hệ đối tượng tên L (không rõ nhân thân lai lịch) để mua 02 loại ma túy tên "kẹo" và "Ky" thì Lợi đồng ý và hẹn giao ma túy tại Chung cư đối diện Công viên Bình Đức tại phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Khoảng 21 giờ 30, K và Tuấn A đi taxi đến điểm hẹn nhận ma túy và trả 6.000.000 đồng cho Lợi. Sau đó, Tuấn A gọi điện thoại kêu xe taxi đi lên phòng trọ của Â và N và đến nơi vào khoảng 23 giờ cùng ngày. Lúc này, Tuấn A và K vào phòng trọ của Â và N thì Â và N đi làm chưa về nên Tuấn A gọi điện thoại cho Â nói mua đồ về uống rượu, khoảng 23 giờ 15 cùng ngày thì có người đem đồ ăn lại. Sau đó, Tuấn A và K uống rượu tại phòng trọ của N và Â.

Khoảng 23 giờ 45 cùng ngày thì Ân và N về đến phòng trọ. Khi đó, Tuấn A, K, N và Â cùng ngồi ăn uống, đến khoảng 01 giờ 00 ngày 21/8/2024 thì Tuấn A lấy ma túy cất giấu trước đó dưới gấu bông trên nệm ra để cả nhóm cùng sử dụng. Lúc này, N lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy là 01 (một) đĩa màu trắng bên trong có hình bông hoa, 01 (một) thẻ ATM và 01 (một) tờ tiền Polyme mệnh giá 100.000 đồng cuộn lại hình tròn, lấy ma túy loại "Ky" bỏ vào đĩa và lấy hộp quẹt hơ lửa bên dưới rồi lấy thẻ ATM chia ma túy ra từng phần để cho mỗi người sử dụng ma túy. Còn ma túy loại "kẹo" thì Tuấn A, K, N và Ân mỗi người lấy ½ viên để sử dụng. Đến khoảng 03 giờ 00 ngày 21/8/2024, Tuấn A mệt nên ngủ trước còn K, N và Â tiếp tục sử dụng ma túy, sau khi sử dụng ma túy xong thì N và Â cất ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy trên bàn trang điểm trong phòng trọ. Khoảng 06 giờ 00 cùng ngày, lực lượng Công an kiểm tra hành chính kiểm tra phát hiện bộ dụng cụ sử dụng ma túy trên bàn trong phòng và 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong có chất màu trắng là ma túy loại Ketamine và 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong có chất màu hồng là ma túy loại MDMA nên lực lượng Công an niêm phong tang vật và mời Tuấn A, K, N và Â về trụ sở Đồn Công an khu công nghiệp tiếp tục làm việc.

Qua kiểm tra nhA ma túy, Tuấn A, K, Â và N đều dương tính với ma túy loại Ketamine và MDMA.

Quá trình điều tra, các bị cáo Dương Tuấn A, Phạm Nguyễn Minh K, Huỳnh Â và Nguyễn Yến N còn khai nhận ngoài lần tổ chức sử dụng ma túy như trên thì tất cả còn cùng nhau mua ma túy và sử dụng ma túy chung tại địa điểm phòng trọ của Â, N; cụ thể lần đầu vào ngày 17/8/2024, lần thứ hai vào

ngày 21/8/2024. Nguồn ma túy do Tuấn A và K lần lượt mua của cùng đối tượng tên Lợi.

Đối với số ma túy còn lại, Tuấn A và K khai nhận để lại cho N và Â cất giữ để sử dụng cho lần sau.

Công an Đồn Khu công nghiệp Nam Tân Uyên tiến hành thu giữ, tạm giữ vật chứng gồm có:

- 01 (một) bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Dương Tuấn A, Phạm Nguyễn Minh K, Nguyễn Yến N và Huỳnh Â; chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Tấn Tr; chữ ký cán bộ niêm phong Nguyễn Văn L và hình dấu mộc đỏ của Đồn Công an KCN, bên trong có 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể trắng và 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa chất màu hồng.

- 01 (một) thùng giấy được niêm phong bên ngoài có chữ ký người bị bắt Dương Tuấn A, Phạm Nguyễn Minh K, Huỳnh Â và Nguyễn Yến N, chữ ký người chứng kiến Nguyễn Tấn Tr, chữ ký cán bộ niêm phong Châu Hoài L và hình dấu mộc đỏ của Đồn Công an KCN, bên trong có 01 (một) đĩa sứ màu trắng có hình bông hoa ở giữa đĩa, trên bề mặt có bám dính chất màu trắng, 01 (một) thẻ nhựa màu đen có ghi chữ "Vip Card Minh Qu" trên bề mặt thẻ có bám dính chất màu trắng, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng được quấn tròn lại thành hình trụ bên trong có bám dính chất màu trắng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S20 Untra màu đen, đã qua sử dụng của Phạm Nguyễn Minh K; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S21 Untra màu đen, đã qua sử dụng của Dương Tuấn A.

Theo Kết luận giám định số 4011/KL-KTHS(MT) ngày 29/8/2024 và Kết luận giám định (bổ sung) số 4011A/KLBS-KTHS(MT) ngày 06/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

- 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể trắng có trọng lượng 1,9175 gam là ma túy loại Ketamine.

- 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa chất màu hồng có trọng lượng 0,1957 là ma túy loại MDMA.

- 01 (một) đĩa sứ màu trắng có hình bông hoa trong lòng đĩa, trên bề mặt có bám dính chất màu trắng, 01 (một) thẻ nhựa màu đen có ghi chữ "Vip Card Minh Qu" trên bề mặt thẻ có bám dính chất màu trắng, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng được quấn tròn lại thành hình trụ bên trong có bám dính chất màu trắng là ma túy loại Ketamine, không xác định được trọng lượng.

Cáo trạng số 26/CT-VKSKV17 ngày 23/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Phạm Nguyễn Minh K, Dương Tuấn A, Nguyễn Yến N và Huỳnh Â về tội "Tàng trữ trái phép chất ma

túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 và điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Về trách Nệm hình sự:

+ Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn Minh K từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng mức hình phạt từ 10 (mười) năm đến 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Tuấn A từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng mức hình phạt từ 10 (mười) năm đến 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Yến N từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng mức hình phạt từ 10 (mười) năm đến 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù

+ Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Â từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng mức hình phạt từ 10 (mười) năm đến 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 cái đĩa sứ màu trắng, 01 cái thẻ nhựa màu đen; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S20 Untra màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S21 Untra màu đen.

Tại phiên tòa, bị cáo K và bị cáo Tuấn A thừa nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý và tàng trữ trái phép chất ma tuý vào ngày 21/8/2024

như Viện kiểm sát đã truy tố; ngoài lần tổ chức sử dụng ma túy như trên thì tất cả còn cùng nhau sử dụng ma túy chung tại địa điểm phòng trọ của Â, N lần đầu vào ngày 17/8/2024 thì nguồn ma túy không phải do bị cáo Tuấn A và bị cáo K mua. Bị cáo Tuấn A và bị cáo K không tranh luận.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Â và bị cáo N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không tranh luận.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo biết hành vi của mình là trái pháp luật, trong thời gian tạm giam các bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Phạm Nguyễn Minh K và Dương Tuấn A thừa nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý và tàng trữ trái phép chất ma tuý vào ngày 21/8/2024 như Viện kiểm sát đã truy tố; ngoài lần tổ chức sử dụng ma túy như trên thì tất cả còn cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy chung tại địa điểm phòng trọ của Â, N lần đầu vào ngày 17/8/2024 nhưng nguồn ma túy không phải do bị cáo Tuấn A và K mua; lời khai này của bị cáo Tuấn A và K mâu thuẫn với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, mâu thuẫn với lời khai tại phiên toà của bị cáo N và bị cáo Â. Căn cứ các chứng cứ tài liệu được thu thập trong quá trình điều tra, lời khai của các bị cáo, người làm chứng và việc đối chất trực tiếp tại phiên toà. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 21/8/2024, tại phòng trọ của Khu dân cư Nam Tân Uyên thuộc KCN Nam Tân Uyên, khu phố 7, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là khu phố 7, phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh), các bị cáo Phạm Nguyễn Minh K, Dương Tuấn A, Nguyễn Yến N và Huỳnh Â có hành vi tàng trữ trái phép 1,9175 gam ma túy, loại Ketamine và 0,1957 ma túy, loại MDMA nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cùng ngày 21/8/2024, tại phòng trọ của Khu dân cư Nam Tân Uyên thuộc KCN Nam Tân Uyên, khu phố 7, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Dương Tuấn A còn có hành vi cung cấp ma túy cho các bị cáo Phạm Nguyễn Minh K, Nguyễn Yến N và Huỳnh Â sử dụng; bị cáo Phạm Nguyễn Minh K còn có hành vi cung cấp ma túy cho các bị cáo Dương Tuấn A, Nguyễn Yến N và Huỳnh Â sử dụng; bị cáo Nguyễn Yến N và Huỳnh Â cung cấp địa điểm và dụng cụ sử dụng ma tuý để cùng các bị cáo Phạm Nguyễn Minh K, Dương Tuấn A sử dụng trái phép chất ma túy; ngoài lần tổ chức sử dụng ma túy như trên thì tất cả còn cùng nhau mua ma túy và sử dụng ma túy chung tại phòng trọ của Ân và N vào ngày 17/8/2024 nên các bị cáo Phạm Nguyễn Minh K, Dương Tuấn A, Nguyễn Yến N và Huỳnh Â còn phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo về tội dA và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma tuý tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma tuý là hành vi bị Nhà nước nghiêm cấm và có chế tài nghiêm khắc đối với hành vi này nhưng vì mục đích muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân, coi thường pháp luật nên đã cố ý thực hiện. Do đó, để có tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời, nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội, xét thấy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4] Về vai trò đồng phạm: Các bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn; và được phân hoá như sau, bị cáo Tuấn A rủ bị cáo K góp tiền (mỗi người là 3.000.000 đồng) mua ma tuý về sử dụng chung, bị cáo K góp tiền cùng bị cáo Tuấn A, liên lạc với đối tượng bán ma tuý để mua ma tuý và đi mua ma tuý về sử dụng chung, bị cáo N và bị cáo Â có vai trò cung cấp địa điểm và dụng cụ sử dụng ma tuý để tất cả cùng sử dụng ma tuý, bị cáo N trực tiếp cất giấu ma tuý còn lại sau khi sử dụng, do đó, các bị cáo có vai trò ngang nhau khi thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1

Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo N có ông ngoại Huỳnh Văn Bđược tặng Bằng khen đã góp công sức vào cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Â hiện đang mang thai tuần thứ 27 nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với các bị cáo K, Tuấn A và N về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận, riêng bị cáo Â hiện đang mang thai tuần thứ 27 nên Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với các bị cáo K, Tuấn A và N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" là chưa nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo trên mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, mức hình phạt đối với bị cáo Â là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Tại thời điểm xét xử, Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2025 đã có hiệu lực pháp luật, mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2025 là từ 03 năm đến 05 năm tù; quy định nêu trên không có lợi cho cho các bị cáo. Do hành vi các bị cáo thực hiện xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 7 năm 2025 nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025, Hội đồng xét xử vẫn áp dụng quy định khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án và là chất cấm nên tịch thu, tiêu hủy;

Đối với 01 cái đĩa sứ màu trắng và 01 cái thẻ nhựa màu đen dùng để sử dụng trái phép chất ma tuý, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy;

Đối với tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S20 Untra màu đen của bị cáo K và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S21 Untra màu đen của bị cáo Tuấn A, các bị cáo dùng để liên lạc rủ nhau hùn tiền mua ma tuý và liên lạc với đối tượng bán ma tuý để mua ma tuý, đây là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[10] Đối với đối tượng nam thanh niên tên L bán ma túy cho bị cáo K và bị cáo Tuấn A, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên sẽ tiến hành xác minh xử lý sau; là có căn cứ.

[11] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Nguyễn Minh K, Dương Tuấn A, Nguyễn Yến N và Huỳnh Â phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn Minh K 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 03 (ba) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tổng hợp hình phạt bị cáo Phạm Nguyễn Minh K phải chấp hành chung là 11 (mười một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/8/2024.

1.2. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Dương Tuấn A 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 03 (ba) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tổng hợp hình phạt bị cáo Dương Tuấn A phải chấp hành chung là 11 (mười một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/8/2024.

1.3. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Yến N 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 03 (ba) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tổng hợp hình phạt bị cáo Nguyễn Yến N phải chấp hành chung là 11 (mười một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/8/2024.

1.4. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s, n khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Â 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tổng hợp hình phạt bị cáo Huỳnh Â phải chấp hành chung là 10 (mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định, 01 (một) cái đĩa sứ màu trắng có hình bông hoa trong lòng đĩa và 01 (một) cái thẻ nhựa màu đen có ghi chữ "Vip car Minh Qu".

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S20 Untra màu đen và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S21 Untra màu đen.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 15/8/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 17, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc mỗi bị cáo Phạm Nguyễn Minh K, Dương Tuấn A, Nguyễn Yến N, Huỳnh Â phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- PV06, Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 – Tp. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam khu vực Thủ Dầu Một;
- Phân trại tạm giam khu vực Phú Giáo;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Lê